TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:15/2019/HS-ST
Ngày: 31/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Bích Thơ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Trí

2. Ông Nguyễn Hoàng Minh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Bích, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chí Công, Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/HSST ngày 04/5/2019 đối với:

- Bị cáo: Phan Hữu T, sinh năm: 1997, tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 4, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề Nệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Hữu N, sinh năm: 1979 và bà Phạm Thị Mỹ C, sinh năm: 1979; Vợ, con: Không; Bị cáo có 01 người em tên Phan Thị Mỹ L, sinh năm:2003, nghề Nệp học sinh; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, ngày 05/9/2018, Ủy ban nhân dân xã L ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian 03 tháng, chấp hành xong ngày 05/12/2018; Nhân thân: Ngày 15/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 15/10/2017; Tạm giữ: Ngày 29/01/2019; Tạm giam: Ngày 01/02/2019, Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình và có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Phan Hữu T là ông Nguyễn Quốc Thanh và ông Nguyễn Văn Trung – Trợ giúp viên pháp lý của Trung T1 Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- *Người làm chứng*: Anh Hồ Thanh T1, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Khóm T, thị trấn B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Hữu T là người Nện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 15h ngày 27/01/2019 T đi xe Honda ôm đến khu vực thành phố C gặp một phụ nữ (không rõ địa chỉ) mua 03(ba) bịch ma túy đá với số tiền là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau khi nhận được ma túy T đi xe Honda ôm về nhà tại Ấp 4, xã P, huyện T rồi cất giấu 01(Một) bịch ma túy trong thùng mì giấy hiệu Hảo Hảo để trong ngăn tủ phía nhà bếp và 02 (hai) bịch ma túy còn lại để trên nệm trong phòng ngủ của T.

Khoảng 13h15 phút ngày 29/01/2019, tại nhà của bị cáo T ở ấp 4, xã P, Hồ Thanh T1 đến nhà T mời dự tiệc, lúc này T lấy một bịch ma túy đá để trên nệm chiết ra một ít rồi để vào nỏ thủy tinh cùng sử dụng với T1, phần còn lại T hàn kín để lại trên nệm gần nơi T đang ngồi, khi cả hai đang sử dụng ma túy thì bị Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Thanh Bình phối kết hợp với Công an xã L phát hiện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản quả tang tạm giữ người và niêm phong tang vật phạm tội theo quy định.

Qua kiểm tra, Cơ quan Công an tạm giữ trên nệm nơi T đang ngồi 02 (hai) bịch nylong màu trắng, chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (N ma túy); 01 (một) bịch nylong màu trắng chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng bên trong thùng mì Hảo Hảo để trong ngăn tủ phía nhà bếp; kiểm tra trên nền đất dưới sàn nhà có 01 bịch nylong màu trắng chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng (N ma túy) và 01 túi vải màu trắng đen bên trong có 02 bịch nylong màu trắng chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng. Các tang vật trên được niêm phong, đặt ký hiệu từ A1, A2, A3, A4 có đóng dấu tròn đỏ của Công an xã L - Công an huyện Thanh Bình và các chữ ký của Hồ Thanh T1, Phan Hữu T, Nguyễn Thanh X, Đặng Văn G, Phan Văn S, Lê Hoàng A, Đặng Tấn T2 và một số tang vật có liên quan khác.

Tại Bản kết luận giám định số:108/KL-KTHS ngày 31/01/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

- Tinh thể rắn trong 02 bịch nylon màu trắng, được niêm phong trong cùng phong bì ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,228 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ);

- Tinh thể rắn trong 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp 1 đầu, được niêm phong trong cùng phong bì ghi ký hiệu A2 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,314 gam, loại Methamphetamine;

- Tinh thể rắn trong 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp 1 đầu, được niêm phong trong cùng phong bì ghi ký hiệu A3 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 8,290 gam, loại Methamphetamine;

- Tinh thể rắn trong 02 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp 1 đầu, được niêm phong trong cùng phong bì ghi ký hiệu A4 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 11,705 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng là 20,537 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình, bị can Phan Hữu T thừa nhận hành vi tàng trữ 03 bịch nylong màu trắng là chất ma túy được để trên nệm 02 bịch và 01 bịch được cất giấu bên trong thùng mì giấy hiệu Hảo Hảo, có tổng khối lượng là 0,542 gam như đã nêu trên.

- Vật chứng thu giữ gồm:

+ 04 (bốn) phong bì được niêm phong ghi các ký hiệu A1, A2, A3, A4, có đóng dấu tròn đỏ của Công an xã L – Công an huyện Thanh Bình và các chữ ký của Hồ Thanh T1, Phan Hữu T, Nguyễn Thanh X, Đặng Văn G, Phan Văn S, Lê Hoàng A, Đặng Tấn Ti được Công an huyện Thanh Bình thu giữ, niêm phong ngày 29/01/2019. Đây là vật chứng liên quan đến nội dung vụ án;

+ 01 Chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu đen (đã qua sử dụng) và số tiền Việt Nam đồng là 11.173.000đ;

+ 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước 9,3x4,1cm; 01 nỏ thủy tinh dài 08cm bị vỡ, có gắn ống hút màu trắng, tím dài 04cm; 01 bình thủy tinh hình tròn, chu vi 19cm, chiều cao 06cm; 01 bọc nylong màu đen; 01 ống hút hàn kín một đầu dài 12cm; 01 ống hút màu xanh, một đầu nhọn dài 10cm; 01 ống hút màu trắng dài 28cm, có gắn một ống thủy tinh dài 02cm, đường kín 0,5cm; 10 bịch nylong loại kẹp, kích thước 07x04cm; 04 hột quẹt gas, màu xanh 01, trắng 01, vàng 02; 12 cây T1 bông; 01 bình thủy tinh cao 13,5cm, chân bình kích thước 09x5,5cm; 01 bình thủy tinh cao 10,5cm, chân bình tròn đường kính 05cm; 01 thùng giấy (mì) hiệu Hảo Hảo. Đây là vật chứng vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo T do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình không mời làm việc ghi lời khai được.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Thanh T1 bị bắt quả tang vào ngày 29/01/2019. Quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh T1 có hành vi giúp sức cho Phan Hữu T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình tách hồ sơ chuyển xử lý theo quy định;

Đối với 01 Chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu đen (đã qua sử dụng) và số tiền Việt Nam đồng là 11.173.000đ của bị cáo Phan Hữu T, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả cho bị cáo T xong;

Đối với 03 bịch nylong màu trắng, chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng thu giữ dưới sàn nhà của bị cáo Phan Hữu T ngày 29/01/2019 được niêm phong ký hiệu A3, A4, kết luận giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 19,995 gam. Quá trình điều tra không chứng minh được chủ sở hữu là ai nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình đã tách hồ sơ cùng tang vật tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình, bị cáo Phan Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Phan Hữu T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phan Hữu T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38 ; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Hữu T từ 12 đến 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình phạt bổ sung đề nghị miễn cho bị cáo do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì được niêm phong ghi các ký hiệu A1, A2, có đóng dấu tròn đỏ của Công an xã L – Công an huyện Thanh Bình và các chữ ký của Hồ Thanh T1, Phan Hữu T, Nguyễn Thanh X, Đặng Văn G, Phan Văn S, Lê Hoàng A, Đặng Tấn Ti được Công an huyện Thanh Bình thu giữ, niêm phong ngày 29/01/2019 và 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước 9,3x4,1cm; 01 nỏ thủy tinh dài 08cm bị vỡ, có gắn ống hút màu trắng, tím dài 04cm; 01 bình thủy tinh hình tròn, chu vi 19cm, chiều cao 06cm; 01 bọc nylong màu đen; 01 ống hút hàn kín một đầu dài 12cm; 01 ống hút màu xanh, một đầu nhọn dài 10cm; 01 ống hút màu trắng dài 28cm, có gắn một ống thủy tinh dài 02cm, đường kín 0,5cm; 10 bịch nylong loại kẹp, kích thước 07x04cm; 04 hột quẹt gas, màu xanh 01, trắng 01, vàng 02; 12 cây T1 bông; 01 bình thủy tinh cao 13,5cm, chân bình kích thước 09x5,5cm; 01 bình thủy tinh cao 10,5cm, chân bình tròn đường kính 05cm; 01 thùng giấy (mì) hiệu Hảo Hảo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Hữu T trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Thống nhất bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật của nhà nước, ảnh hưởng đến nhận thức và hành vi của bị cáo nên cần phải xử lý Nêm để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên cần phải xét đến nguyên nhân phạm tội của bị cáo do từ nhỏ cha mẹ ly hôn, bị cáo sống chung với ông bà nội, thiếu sự quan T1 giáo dục từ gia đình, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo được miễn án phí. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luạt hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, miễn án phí theo quy định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và Kết quả giám định khối lượng chất ma túy.

Bị cáo Phan Hữu T nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình chăm sóc nuôi dưỡng ông bà nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng anh T1 vắng mặt không có lý do, nhưng trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của anh T1 không gây trở ngại cho việc xét xử. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T1 là phù hợp và đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/01/2019, phù hợp với Bản kết luận giám định số:108/KL-KTHS ngày 31/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được kiểm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13h15 phút ngày 29/01/2019, tại nhà của bị cáo T ở ấp 4, xã L, bị cáo T và Hồ Thanh T1 đang sử dụng ma túy thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Thanh Bình phối kết hợp với Công an xã L phát hiện bị cáo T có hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ người và bị cáo T là người Nện ma túy, để thõa mãn nhu cầu ma túy để sử dụng, bị cáo T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng cách giấu bên trong thùng mì giấy hiệu Hảo Hảo và để trên nệm trong phòng ngủ của T, có tổng khối lượng là 0,542 gam, là loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Phan Hữu T đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát huyện Thanh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Phan Hữu T là người đã thành niên và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự do mình gây ra, bị cáo T biết rõ ma túy gây nguy hại đối với bản thân, thoái hoá nhân cách, rối loạn hành vi, lối sống buông thả, dễ vi phạm pháp luật, do bản chất thích hưởng thụ nên bị cáo va vào tệ nạn ma túy.

Hiện nay tình hình các thanh thiếu niên sử dụng ma túy ngày càng tăng, từ đó các tội phạm liên quan đến ma túy ngày càng nhiều, Đảng và Nhà nước ban hành nhiều chính sách, pháp luật cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Việc Nện ma túy là nguyên nhân phát sinh tội phạm đặc biệt Nêm trọng như giết người, quậy phá, trộm cắp… làm tăng tệ nạn xã hội, tốn nhiều chi phí để phòng chống, chữa trị, cai Nện. Tệ nạn ma tuý là hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khoẻ, suy thoái nhân cách con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng Nêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, chính sách pháp luật của nhà nước. Cần thiết phải đưa ra xét xử Nêm trước pháp luật, áp dụng một mức hình phạt tù phù hợp với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cũng nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và tác dụng phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và thái độ của bị cáo mà tăng nặng, giảm nhẹ cho phù hợp.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Hữu T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, do thiếu sự quan T1 chăm sóc, giáo dục của gia đình, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

[6] Đối với hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện miễn cho bị cáo T.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có, không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì được niêm phong ghi các ký hiệu A1, A2, có đóng dấu tròn đỏ của Công an xã L – Công an huyện Thanh Bình và các chữ ký của Hồ Thanh T1, Phan Hữu T, Nguyễn Thanh X, Đặng Văn G, Phan Văn S, Lê Hoàng A, Đặng Tấn Ti được Công an huyện Thanh Bình thu giữ, niêm phong ngày 29/01/2019 và 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước 9,3x4,1cm; 01 nỏ thủy tinh dài 08cm bị vỡ, có gắn ống hút màu trắng, tím dài 04cm; 01 bình thủy tinh hình tròn, chu vi 19cm, chiều cao 06cm; 01 bọc nylong màu đen; 01 ống hút hàn kín một đầu dài 12cm; 01 ống hút màu xanh, một đầu nhọn dài 10cm; 01 ống hút màu trắng dài 28cm, có gắn một ống thủy tinh dài 02cm, đường kín 0,5cm; 10 bịch nylong loại kẹp, kích thước 07x04cm; 04 hột quẹt gas, màu xanh 01, trắng 01, vàng 02; 12 cây T1 bông; 01 bình thủy tinh cao 13,5cm, chân bình kích thước 09x5,5cm; 01 bình thủy tinh cao 10,5cm, chân bình tròn đường kính 05cm; 01 thùng giấy (mì) hiệu Hảo Hảo. Do đây là vật chứng của liên quan đến vụ án.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phan Hữu T được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo Phan Hữu T thuộc diện hộ cận nghèo.

[10] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo T do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình không mời làm việc ghi lời khai được, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Thanh T1 bị bắt quả tang vào ngày 29/01/2019. Quá trình điều tra không có căn cứ chứng minh T1 có hành vi giúp sức cho Phan Hữu T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình tách hồ sơ chuyển xử lý theo quy định là có cơ sở chấp nhận;

[12] Đối với 01 Chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 màu đen (đã qua sử dụng) và số tiền Việt Nam đồng là 11.173.000đ của bị cáo Phan Hữu T, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huện Thanh Bình đã trao trả cho bị cáo T xong, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Đối với 03 bịch nylong màu trắng, chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng thu giữ dưới sàn nhà của bị cáo Phan Hữu T ngày 29/01/2019 được niêm phong ký hiệu A3, A4, kết luận giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 19,995 gam. Quá trình điều tra không chứng minh được chủ sở hữu là ai nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Bình đã tách hồ sơ cùng tang vật tiếp tục làm rõ xử lý sau. Do bị cáo không thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy đối với khối lượng ma túy nêu trên và chưa được làm rõ nên cần tách hồ sơ cùng tang vật để tiếp tục làm rõ, xử lý sau là có căn cứ nên chấp nhận.

[14] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hữu T đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Hữu T 01 (Một) năm tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 29/01/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì được niêm phong ghi các ký hiệu A1, A2, có đóng dấu tròn đỏ của Công an xã L – Công an huyện Thanh Bình và các chữ ký của Hồ Thanh T1, Phan Hữu T, Nguyễn Thanh X, Đặng Văn G, Phan Văn S, Lê Hoàng A, Đặng Tấn Ti được Công an huyện Thanh Bình thu giữ, niêm phong ngày 29/01/2019 và 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, kích thước 9,3x4,1cm; 01 nỏ thủy tinh dài 08cm bị vỡ, có gắn ống hút màu trắng, tím dài 04cm; 01 bình thủy tinh hình tròn, chu vi 19cm, chiều cao 06cm; 01 bọc nylong màu đen; 01 ống hút hàn kín một đầu dài 12cm; 01 ống hút màu xanh, một đầu nhọn dài 10cm; 01 ống hút màu trắng dài 28cm, có gắn một ống thủy tinh dài 02cm, đường kín 0,5cm; 10 bịch nylong loại kẹp, kích thước 07x04cm; 04 hột quẹt gas, màu xanh 01, trắng 01, vàng 02; 12 cây T1 bông; 01 bình thủy tinh cao 13,5cm, chân bình kích thước 09x5,5cm; 01 bình thủy tinh cao 10,5cm, chân bình tròn đường kính 05cm; 01 thùng giấy (mì) hiệu Hảo Hảo.

Các vật chứng này đang được Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Bình quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ Điều 12, Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phan Hữu T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ

sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CA huyệnThanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin Điện tử Tòa án;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Bích Thơ